

THÀNH ỦY ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
HẢI PHÒNG

DC
737

B 106
HẢI PHÒNG

NGHỊ QUYẾT

Hội nghị lần thứ 13

**BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ
VỀ NHIỆM VỤ CÔNG TÁC NĂM 1985**

324

NGH300Q



DC.000737_301



NHÀ XUẤT BẢN HẢI PHÒNG

Đ. 10/85

324.2597071

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

THÀNH ỦY HẢI PHÒNG

Hải Phòng, ngày 14-1-1985

THƯ VIỆN KINH
HẢI PHÒNG

Số 31/NQ-TU

324.2597071

THƯ VIỆN
HẢI PHÒNG
~~ĐIACHI~~
ĐC 211
Đ 106
9306706

NGHỊ QUYẾT

Hội nghị lần thứ 13 Ban chấp hành Đảng bộ thành phố về nhiệm vụ công tác năm 1985

I

N. TIÊU

Năm 1984, trong tình hình chung của cả nước còn khó khăn nhiều mặt, thời tiết khắc nghiệt, thiên tai nặng nề, Đảng bộ và quân dân thành phố ta tiếp tục nỗ lực phấn đấu cao, giành thắng lợi lớn, tương đối toàn diện, tạo thêm đà đề đi lên. Trên cả tất các lĩnh vực hoạt động đều có chuyển biến tốt, xuất hiện thêm những nhân tố mới tích cực; hầu hết các chỉ tiêu kế hoạch Nhà nước đều đạt hoặc vượt và tăng hơn năm trước.

2013 DC. 000737

Nông nghiệp, phát huy sức mạnh chiến đấu gian khổ, kiên cường chống thiên tai và thời tiết diễn biến phức tạp của toàn thành phố nhất là huyện, xã và nông dân tập thể, nên vẫn duy trì, thúc đẩy được sản xuất. Chăn nuôi lợn phát triển, đàn trâu bò được giữ vững, rau và cây công nghiệp tăng, năng suất lúa tuy chưa đạt chỉ tiêu nhưng xấp xỉ được 6 tấn/ha.

Công nghiệp, tiểu - thủ công nghiệp vượt kế hoạch năm, vượt chỉ tiêu Đại hội Đảng bộ thành phố trước 1 năm, tỷ trọng hàng tiêu dùng - xuất khẩu tăng và

THƯ VIỆN KINH
HẢI PHÒNG
ĐC. 20137
PHÒNG ĐỊA CHÍ

là một năm có giá trị sản lượng cao và mặt hàng nhiều hơn so với các năm trước. Ngành điện có nhiều cố gắng phục vụ sản xuất và sinh hoạt, cải tạo xây dựng mạng lưới điện. Sản lượng khai thác cá biển, muối, diện tích nuôi cá đều đạt, vượt kế hoạch. Đây là một bước chuyển biến mới, thể hiện tinh thần chủ động tiến công, tạo cơ sở để phát triển đồng đều, mạnh mẽ hơn trong những năm tới.

Xây dựng cơ bản phát triển mạnh. Vốn đầu tư vượt kế hoạch năm, và cũng vượt chỉ tiêu Đại hội Đảng bộ thành phố trước 1 năm, tăng gần gấp 2 lần năm 1983. Việc đưa trên 30 công trình vào sử dụng, trên 20 công trình vào sử dụng từng phần, hoàn thành đưa vào sử dụng hơn 10.000 mét vuông nhà ở, sửa chữa nhiều nhà cũ, tăng tỷ lệ ngôi nhà nông thôn, đẩy mạnh tu bổ cải tạo quản lý công trình đô thị ở phường, thị trấn... đã tạo thêm năng lực sản xuất, giao thông vận tải, kết hợp kinh tế với quốc phòng, cải thiện một bước điều kiện sống, sinh hoạt của nhân dân lao động nội, ngoại thành.

Phân phối lưu thông có tiến bộ rõ, mở ra triển vọng thực hiện tốt các mục tiêu đề ra trong các nghị quyết của Đảng và Nhà nước về thương nghiệp, tài chính— tiền tệ, kinh tế đối ngoại... thị trường xã hội được chấn chỉnh quản lý từng bước; tiểu thương và các chợ đang được sắp xếp lại; chống đầu cơ buôn lậu được đẩy mạnh; hợp tác xã mua bán hình thành một hệ thống riêng đang cùng với thương nghiệp quốc doanh vươn ra làm chủ thị trường về từng ngành hàng, mặt hàng; bước đầu mở rộng hệ thống kinh doanh ăn uống phục vụ; tổ dịch vụ lương thực, mạng lưới bán lẻ các loại hàng được phát triển ở hầu khắp các đường phố, phường, xã; mạnh dạn thực hiện

chính sách 2 giá, mở rộng bán giá kinh doanh thương nghiệp; tăng lượng lương thực bán cho các đối tượng không có quan hệ kinh tế với Nhà nước. Tổng giá trị hàng bán lẻ của thị trường có tổ chức tăng, chiếm trên 60% thị trường xã hội. Giá cả thị trường tự do không biến động lớn.

Xuất khẩu, vận tải biển đều vượt kế hoạch, riêng vận tải biển gấp gần 2 lần năm 1983; kim ngạch ngoại tệ tăng. Du lịch thành phố tuy mới bắt đầu đi vào hoạt động nhưng đã có hiệu quả tốt.

Thu ngân sách vượt kế hoạch cao, thu phí hàng hóa tăng, đáp ứng được yêu cầu chi nhiều hơn trước. Đã giảm hệ số phát hành và bội chi tiền mặt; cuối năm bội thu tiền mặt được hơn 10 triệu đồng.

Cảng có chuyển biến tích cực về cải tiến tổ chức sản xuất và quản lý, nâng cao năng suất, sản lượng bốc xếp hàng hóa. *Vận chuyển hàng hóa và hành khách của địa phương* đều vượt kế hoạch; tổ chức «bến xe và tuyến đường kiều mẫu» Hải Phòng – Hà Nội có kết quả bước đầu tốt.

Giáo dục phổ thông có chuyển biến khá, chất lượng được nâng lên, chú trọng giáo dục hướng nghiệp; mẫu giáo phát triển hơn. *Văn hóa thông tin, báo, đài* bám sát và phục vụ các mục tiêu kinh tế – xã hội; hoạt động văn hóa – văn nghệ ở cơ sở phát triển thêm; việc xây dựng gia đình văn hóa mới được đẩy mạnh hơn, các tệ nạn dĩ điểm, cờ bạc, nghiện hút, mê tin dị đoan, ăn mặc lỗ lã có giảm. *Chất lượng khám chữa bệnh, quản lý và phân phối thuốc* khá hơn. *Một số đợt hoạt động thể thao* lớn được tổ chức tốt. *Nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật* có kết quả rõ trong một số ngành kinh tế, nhất là trong xây dựng cầu đường...

Tỷ lệ phát triển dân số xấp xỉ đạt kế hoạch, giảm 80 năm 1983.

An ninh trật tự, có tiến bộ về tiếp tục thuần khiết nội bộ, bảo đảm an toàn hoạt động của các cơ quan đầu não, lãnh tụ và khách quốc tế; an ninh mặt biển được tăng cường; thu vũ khí chất nổ trong những người không có giấy phép sử dụng có kết quả; số vụ và người trốn đi nước ngoài cũng như số vụ phạm pháp hình sự, xâm phạm tài sản xã hội chủ nghĩa và công dân giảm.

Quốc phòng, cùng với nâng cao chất lượng huấn luyện bộ đội, củng cố các tuyến phòng thủ, hoàn chỉnh các phương án tác chiến, nâng cao trình độ sẵn sàng chiến đấu... đã làm lốt một số vấn đề lớn, mới với yêu cầu cao hơn như tuyển quân, chi viện biên giới, động viên thời chiến, phối hợp các quân binh chủng trên địa bàn thành phố thực hiện nhiệm vụ quốc phòng—kinh tế, xây dựng công trình kinh tế—quốc phòng, thực hiện chính sách hậu phương quân đội...

Đời sống nhân dân lao động ổn định một bước có mặt nâng dần lên khác trước. Ở nông thôn giữ được mức ổn định trong tình hình thời tiết, thiên tai không thuận cho sản xuất, một số mặt tiếp tục được cải thiện. Đời sống cán bộ, công nhân được cung cấp đủ, đúng 9 mặt hàng tiêu chuẩn định lượng; được trợ cấp thêm hàng hóa, vải trong các dịp Tết, ngày lễ lớn; được cải thiện thêm về các điều kiện sinh hoạt như ở, vệ sinh, điện, nước...; mức thu nhập ở khu vực sản xuất, các đơn vị kinh doanh khá hơn. Hàng vạn người đến độ tuổi lao động ở đường phố được giải quyết việc làm. Đời sống các đối tượng thương binh xã hội nhất là thương binh, gia đình liệt sĩ và có công với cách

mạng... được chú trọng ; tiến hành thu gom giải quyết những người lang thang ở đường phố có kết quả.

Nhìn lại năm 1984 và cả 2 năm 1983 - 1984 chúng ta đã làm được khá nhiều việc làm biến đổi dần bộ mặt thành phố cả về bề rộng và đi vào chiều sâu ; đã rút ra được nhiều kinh nghiệm tốt về đổi mới cung cách làm ăn. Đồng thời cũng còn nhiều việc đang phải làm tiếp để thực hiện tốt hơn những mục tiêu kinh tế - xã hội đề ra trong Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ VIII và những năm tiếp theo.

- Vấn đề trước hết và cũng là bao trùm nhất là Đảng bộ ta đã luôn luôn giữ vững và phát huy được sự đoàn kết nhất trí cao trong việc quán triệt vận dụng, thi hành đúng đắn quan điểm đường lối chính trị, kinh tế, các nghị quyết, chỉ thị của Đảng và Nhà nước.

Thành ủy và nhiều cấp ủy Đảng luôn luôn thể hiện sự sáng tạo, nhạy bén trong việc đặt ra những vấn đề mới để nghiên cứu và quyết định phù hợp với đặc điểm và thực tế sinh động trong đời sống kinh tế - xã hội của thành phố ; năm sau được hoàn chỉnh và phát triển cao hơn năm trước.

Tiếp theo việc cụ thể hóa đường lối của Đảng bằng một loạt nghị quyết của Thành ủy và Thường vụ Thành ủy trong năm 1983, sang năm 1984 Thành ủy và Thường vụ Thành ủy đã bàn và quyết định tiếp một số vấn đề lớn như khai thác mọi tiềm năng lao động, đất đai sông biển, khoa học kỹ thuật ; quy hoạch cải tạo thành phố cũ, xây dựng thành phố mới ; củng cố, xây dựng phường ; sắp xếp tiêu thương cải tạo quản lý

thị trường, phát triển kinh tế đối ngoại; mở rộng liên kết sản xuất, kinh doanh và vận tải với các tỉnh, thành phố; một số việc cấp bách về văn hóa - xã hội...

- Vấn đề thứ hai cực kỳ quan trọng mà Đảng bộ thành phố đã và vẫn luôn luôn quan tâm là phát huy sự thống nhất ý chí và hành động, tinh kiên quyết và năng động trong tổ chức thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng và Nhà nước.

Vừa qua cùng với đòn sức cho nhiệm vụ hàng đầu, Thành ủy và nhiều cấp ủy Đảng đã tranh thủ thuận lợi, tăng cường đầu tư chỉ đạo tạo điều kiện phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp nhất là sản xuất hàng tiêu dùng - xuất khẩu; tiếp tục tạo vốn không những từ và trong kinh tế đối ngoại mà cả từ trong công nghiệp, nông nghiệp, thương nghiệp xã hội chủ nghĩa; trên cơ sở đó chỉ đạo thực hiện 4 mục tiêu kinh tế - xã hội, trước hết là ổn định cải thiện đời sống nhân dân, xây dựng cơ sở vật chất - kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội, kết hợp kinh tế và quốc phòng, quốc phòng và an ninh trật tự.

Đã từng bước sửa đổi lề lối làm việc, cách điều hành công việc theo quy chế; tăng cường sinh hoạt của Thành ủy đề bầu, quyết định những vấn đề lớn; tiếp tục thực hiện phân cấp cho huyện, quận, xã, phường, đặc biệt đã đẩy mạnh củng cố xây dựng phường, phát huy sức mạnh tổng hợp của các tổ chức, quyền làm chủ tập thể của quần chúng; thực hiện phương châm «Nhà nước và nhân dân cùng làm», «thành phố, quận, huyện, phường, xã và cơ sở cùng làm»; tập trung chỉ đạo thực hiện một số công tác trọng tâm; tăng cường kiểm tra chỉ đạo, sơ kết, tổng kết công tác.

Bằng việc tổ chức quán triệt, thi hành các nghị quyết của Đảng, tiến hành tổng kết công tác tư tưởng 2 năm 1983—1984... công tác tư tưởng đã chuyển mạnh hơn xuống cơ sở, hướng vào phục vụ thực hiện các yêu cầu, mục tiêu kinh tế; xây dựng những nhận thức và quan điểm đúng đối với đánh giá tình hình, đối với thực hiện các nhiệm vụ chính trị, đổi mới cung cách làm ăn, giáo dục phát huy tinh thần cách mạng tiến công, ý chí tự lực tự cường, chủ động sáng tạo, quyết tâm vươn lên tháo gỡ khó khăn, nâng cao tinh thần trách nhiệm và ý thức tổ chức kỷ luật; bồi dưỡng phẩm chất, đạo đức cách mạng; chống lối quản lý hành chính quan liêu bao cấp, tự do, tùy tiện và vô trách nhiệm, nói và làm không đúng nghị quyết chỉ thị của Đảng..

Công tác tổ chức cán bộ đã gắn với xây dựng và bảo vệ Đảng, với kiểm tra thực hiện các quyết định của Đảng và Nhà nước, kiểm tra dân chủ kỷ luật...; đã đẩy mạnh công tác bồi dưỡng đào tạo cán bộ; xây dựng đội ngũ cán bộ từng bước mạnh lên theo quy hoạch gắn với xây dựng, thực hiện cơ chế « Đảng lãnh đạo, nhân dân làm chủ, Nhà nước quản lý » trong từng ngành kinh tế, từng loại hình tổ chức cơ sở; đã quan tâm thực hiện đúng chính sách cán bộ, chú trọng thích đáng cán bộ lão thành cách mạng và những người nghỉ hưu...

Công tác vận động quần chúng đã hướng vào xây dựng, cơ chế làm chủ tập thể của nhân dân ở phường, xã, cơ sở, lấy việc thực hiện phương châm « dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra » để cải tiến phương thức hoạt động của các đoàn thể, tổ chức phát động phong trào cách mạng của quần chúng.

Tuy nhiên trong các hoạt động kinh tế - xã hội của thành phố ta còn có những khuyết điểm và thiếu sót; trên một số lĩnh vực tuy đã có chuyển biến tiến bộ, đang ở đà phát triển song cũng chưa thật ổn định và vững chắc; công tác quản lý kinh tế còn biểu hiện buông lỏng, tùy tiện, pháp chế xã hội chủ nghĩa chưa nghiêm; năng suất, chất lượng và hiệu quả chưa cao. Về nông nghiệp, tuy có phần do thời tiết và thiên tai nhưng n ặt khác có phần do chưa tận dụng được khả năng sẵn có, thiếu chỉ đạo thực hiện chặt chẽ các biện pháp thâm canh lúa, các biện pháp về chính sách lương thực, giá cả, tiêu thụ... (có thể còn nâng cao được hơn nữa năng suất lúa, phát triển mạnh hơn một số cây công nghiệp, chăn nuôi gia cầm... Trong công nghiệp, năng lượng và vật tư tuy có khá hơn song chưa cân đối với yêu cầu sản xuất, khu vực tiểu - thủ công nghiệp còn chậm được giải quyết các mắc mứu về chính sách, về mối quan hệ chỉ đạo giữa ngành và quận, huyện; chất lượng nhiều mặt hàng tiêu dùng xuất khẩu còn kém. Trong xây dựng cơ bản, có những lúc và đối với một số công trình việc điều chỉnh vốn, vật tư chưa kịp thời; quản lý chất lượng công trình yếu; sản xuất vật liệu xây dựng phát triển chậm và yếu về chất lượng mặt hàng. Trên lĩnh vực phân phối lưu thông, sự phát triển của một số ngành, địa phương và đơn vị chưa đồng đều: các hình thức hợp doanh, liên doanh trong sắp xếp tiểu thương cải tạo quản lý thị trường, khoán doanh thu trong thương nghiệp xã hội chủ nghĩa chưa được mở rộng. Về văn hóa xã hội, một số mặt hoạt động chuyển biến chậm; xây dựng gia đình văn hóa mới, nếp sống mới, giữ gìn trật tự vệ sinh đường phố, xóm ngõ chưa trở thành phong trào quần chúng mạnh mẽ, thường xuyên, nề

nếp; hiệu quả chống tiêu cực và giải quyết một số tệ nạn xã hội, mê tín dị đoan còn thấp. Đời sống cán bộ công nhân nhất là ở khu vực hành chính sự nghiệp còn khó khăn.

Nguyên nhân của tình hình trên; một mặt do khách quan, có những vấn đề phụ thuộc vào sự sửa đổi, bổ sung những chính sách cũ của Nhà nước trong cơ chế quản lý kinh tế; mặt khác do chủ quan mà chủ yếu là khâu chỉ đạo tổ chức thực hiện của một số cấp, ban ngành chưa chuyên kịp với sự lãnh đạo chỉ đạo của Thành ủy. Nhiều nhân tố tích cực mới chưa được nhân rộng và cổ vũ mạnh mẽ. Có những vấn đề đã được đề ra trong các nghị quyết, chỉ thị của Thành ủy, quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố nhưng nhận thức của một số cấp, ban, ngành chưa sâu sắc và đầy đủ, thi hành thiếu khẩn trương, triệt để, còn bảo thủ, trù trừ, ỷ lại; nhất là trong việc khai thác tiềm năng, thế mạnh của từng cấp, từng ngành; trong việc tổ chức hoạt động liên kết trong kinh tế của một số ngành và cơ sở sản xuất kinh doanh; trong việc ban hành, thực hiện sớm những quy định tạm thời về cải tiến cơ chế quản lý kinh tế của một số ngành để vừa thúc đẩy sản xuất, kinh doanh trước mắt vừa tham gia đóng góp với Trung ương Đảng và Hội đồng Bộ trưởng; trong chỉ đạo hướng dẫn, tạo điều kiện cho phường, xã, quận, huyện thực hiện trách nhiệm được phân cấp. Việc kiện toàn tổ chức sắp xếp điều chỉnh cán bộ ở một số ngành, quận, huyện và cơ sở thích ứng với yêu cầu đổi mới cơ chế quản lý chưa nhanh và mạnh.

Năm 1985 là năm kết thúc kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ ba 1981 – 1985, là năm liền kề với kết thúc nhiệm kỳ Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ VIII, tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI và Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ IX.

Năm 1985 nhiệm vụ còn rất nặng nề, phải hoàn thành những việc còn đang làm tiếp đề ra trong Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ VIII, trước mắt là tập trung cao vào thực hiện 4 mục tiêu kinh tế xã hội.

Phải phát động mạnh mẽ khi thể cách mạng sôi nổi của quần chúng và mọi cấp, mọi ngành, mọi tổ chức ra sức cải tiến quản lý kinh tế, khai thác mọi tiềm năng lao động, đất đai, sông biển, mọi tiềm năng khoa học kỹ thuật, luôn luôn vươn lên phần đầu nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả với tốc độ nhanh đồng đều và vững chắc trên tất cả các lĩnh vực hoạt động, tích cực chuẩn bị cho kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ tư 1986 – 1990.

– Tập trung sức cho thực hiện nhiệm vụ hàng đầu là sản xuất nông nghiệp, đồng thời đẩy mạnh với mức cao hơn sản xuất công nghiệp trước hết là sản xuất hàng tiêu dùng – xuất khẩu và vật liệu xây dựng.

– Mở rộng và nâng cao hiệu quả của liên kết kinh doanh trong kinh tế đẩy mạnh sản xuất, phát triển kinh tế đối ngoại (xuất nhập khẩu, du lịch vận tải biển), thương nghiệp xã hội chủ nghĩa, cải tạo quản lý thị trường, tiếp tục tạo vốn, thực hiện thăng bằng thu chi, cân đối tiền mặt; nâng cao chất lượng các hoạt động văn hóa – giáo dục – xã hội, nhằm thực vụ tốt hơn yêu cầu ổn định, cải thiện một bước đời sống nhân dân trước hết là đời sống cán bộ công nhân, lực

lượng vũ trang, công an nhân dân, đồng thời đầu tư xây dựng cơ sở vật chất — kỹ thuật để nâng cao năng lực sản xuất và thúc đẩy nhanh việc cải tạo, xây dựng hình thành thành phố mới vươn ra biển.

— Thực sự coi trọng và tăng cường công tác an ninh; tiếp tục giữ gìn trật tự an toàn xã hội.

Đáp ứng tốt, kịp thời mọi yêu cầu về quốc phòng, kết hợp kinh tế với quốc phòng, tích cực góp phần xây dựng tỉnh Quảng Ninh vững mạnh, chi viện tiền tuyến đánh thắng chiến tranh xâm lấn biên giới cả trên bộ và mặt biển.

— Đấu tranh khắc phục triệt để lối quản lý hành chính quan liêu bao cấp, chuyển hẳn sang hạch toán kinh tế và kinh doanh xã hội chủ nghĩa. Hoàn chỉnh và thực hiện tiếp việc phân cấp cho huyện, quận, xã, phường và cơ sở.

Chuyển mạnh công tác tổ chức cán bộ bảo đảm đáp ứng yêu cầu cải tiến cơ chế quản lý kinh tế, thực hiện nhiệm vụ chính trị.

Ban chấp hành Đảng bộ thành phố nhất trí với dự án kế hoạch Nhà nước năm 1985 do Ủy ban nhân dân thành phố trình bày. Cần chú trọng lãnh đạo cho được một số vấn đề :

I. Nông nghiệp, tập trung thâm canh lúa đi đôi với phát triển màu, đảm bảo năng suất 6,5 tấn/ha; xây dựng vùng lúa cao sản, đạt năng suất 9 — 10 tấn/ha. Huy động 60.000 tấn lương thực; phấn đấu có lương thực dự trữ từ xã, huyện, thành phố. Cùng với thực hiện chặt chẽ các biện pháp về giống, cấy dày, phân, trừ sâu bệnh... làm tốt hơn việc tưới tiêu nước; hoàn

chỉnh tiếp hệ thống thủy lợi ; xây thêm 2 cống Cồ Tiêu 2 (Đồ Sơn) và Trấn Dương (Vinh Bảo); chuẩn bị xây dựng hệ thống cống - đập - cầu Thủy Giang. trong đó cần làm việc khẩn trương với trường Đại học thủy lợi và Bộ Thủy lợi về luận chứng kinh tế - kỹ thuật và thiết kế để có thể khởi công vào 6 tháng cuối năm 1985.

Tiếp tục san gò lấp trũng, san phẳng đồng ruộng ; thí nghiệm nhanh và rút ra kết luận ở những nơi thí điểm cơ giới hóa theo nghị quyết số 4 của Thành ủy.

Thực hiện đúng đắn các chính sách lương thực, tài chính, giá cả, bảo quản, vận chuyển, tiêu thụ nhằm bảo đảm sản lượng rau cung cấp cho thành phố và xuất khẩu ; tăng diện tích một số cây công nghiệp phục vụ sản xuất công nghiệp và xuất khẩu.

Giải quyết tốt các vấn đề về chính sách, con giống, thức ăn, chế biến, tiêu thụ... để phát triển chăn nuôi mạnh hơn đàn lợn và một số gia cầm khác ; đẩy mạnh việc xuất khẩu thịt lợn và gia cầm chế biến. Giữ vững đàn trâu bò ; khôi phục đàn bò sữa.

Cùng với thực hiện các biện pháp kỹ thuật, cần chỉ đạo chặt chẽ việc cải tiến cơ chế quản lý, thực hiện đúng các quy định về hoàn thiện cơ chế khoán sản phẩm, nâng cao trách nhiệm điều hành của ban quản trị hợp tác xã, đội trưởng sản xuất ; tăng cường chỉ đạo ở các cơ sở quốc doanh. Nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ sở, trung tâm giống lúa, của các công ty bảo hiểm cây trồng, con nuôi ; tích cực phòng sâu bệnh cho lúa, phòng trừ dịch bệnh cho lợn.

Hoàn chỉnh và thực hiện ngay quy hoạch tổng thể của các huyện ; đồng thời chỉ đạo các xã - hợp tác xã xây dựng quy hoạch tổng thể làm cho xã - hợp

tắc xã giàu mạnh lên bằng cả sản xuất và kinh doanh xã hội chủ nghĩa. Ban thường vụ Thành ủy bàn và ra nghị quyết về xây dựng huyện Cát Hải mạnh về ngư nghiệp, công nghiệp, du lịch — dịch vụ và quốc phòng.

Tiếp tục khai hoang lấn biển ; giao cho Ban kinh tế mới cùng với huyện Thủy Nguyên, các ngành có liên quan khảo sát, lập luận chứng kinh tế — kỹ thuật cải tạo xây dựng khu Vũ Yên. Hoàn chỉnh xây dựng các khu kinh tế mới theo kiểu vùng Gia Minh ; đưa nhanh và nâng cao hiệu quả trồng trọt, nuôi cá tôm... của diện tích mới.

Hợp tác với Tổng cục Cao su để đầu tư trồng cây cao su ở phía Nam mà Hội đồng Bộ trưởng đã giao cho Hải Phòng.

2. Sản xuất công nghiệp, tiểu-thủ công nghiệp, tăng mức sản xuất của cả hai khu vực quốc doanh và tập thể cao hơn năm trước, tạo đà phát triển nhanh, mạnh hơn vào những năm tiếp theo, phục vụ tốt yêu cầu của nông nghiệp và các ngành kinh tế khác, đáp ứng các nhu cầu tiêu dùng, xuất khẩu, đối lưu để xuất khẩu ; qua đó giải quyết công việc làm cho nhân dân, tăng tích lũy cho thành phố một cách vững chắc.

Giá trị tổng sản lượng 2.000 triệu đồng, nâng tỷ trọng hàng tiêu dùng và xuất khẩu lên trên 60%.

Vận dụng thi hành đúng đắn, sáng tạo quyết định số 156 của Hội đồng Bộ trưởng ; sắp xếp tổ chức sản xuất, cải tiến cơ chế quản lý công nghiệp theo hướng chuyên ngành, phát huy quyền chủ động sản xuất kinh doanh của cơ sở, củng cố sắp xếp lại một số cơ sở để phát huy hiệu quả sản xuất ; nghiên cứu lập thêm một số cơ sở cần thiết. Về tiểu—thủ công nghiệp, khẩn trương có phương án sắp xếp riêng, thống nhất

đầu mối các liên hiệp hợp tác xã chuyên ngành và các chế độ chính sách giá cả, bảo hiểm, bù giá, lương thực, cấp phát đăng ký...

Mở rộng liên kết, liên doanh, khai thác mọi nguồn khả năng về vật tư, năng lượng, máy móc thiết bị, khoa học kỹ thuật, đầu tư thêm vốn... để phát triển sản xuất chú trọng phát triển công nghiệp gia công, chế biến hàng xuất khẩu; tạo nhiều chủng loại hàng hóa từ cả 2 khu vực quốc doanh và tập thể, nâng cao cả sản lượng và mỹ thuật, chất lượng sản phẩm các mặt hàng nhất là một số mặt hàng truyền thống như thảm len, giày vải, dép thêu, xe đạp, quạt, sữa chữa, đóng mới phương tiện thủy, đúc gang, đúc đồng, máy công cụ...; từng bước tăng thêm một số mặt hàng mới như bia, nước suối khoáng Cát Bà, thuốc lá, kính xây dựng, kính đeo mắt, thuốc da, xẻ đá, lắp ráp ti-vi, làm ô xy, ga các-bô-nic...; khôi phục nghề dệt, nhuộm; đẩy mạnh sản xuất vật liệu xây dựng.

Liên kết với Quảng Ninh tổ chức khai thác than, làm gạch ngói nhất là gạch trang trí phục vụ nhu cầu của thành phố và góp phần vào thực hiện kế hoạch chung của Nhà nước.

Tranh thủ tăng thêm nguồn điện đi đôi với sử dụng hợp lý tiết kiệm điện, ưu tiên điện cho sản xuất nông nghiệp, công nghiệp—tiêu—thủ công nghiệp, nước, tăng thêm điện sinh hoạt. Tiếp tục cải tạo, xây dựng mạng lưới điện theo quy hoạch, kế hoạch; tách riêng mạng điện sản xuất với mạng điện tiêu dùng; thực hiện một phần điện khí hóa nông thôn gắn với ngói hóa...

Giữa quý I—1985, Ban thường vụ Thành ủy bàn và ra nghị quyết về phát triển sản xuất hàng tiêu dùng—xuất khẩu; về đẩy mạnh sản xuất vật liệu xây dựng.

Thủy sản, tiếp tục đầu tư cho việc đánh bắt và nuôi cá; củng cố quan hệ sản xuất các hợp tác xã nghề cá, kiện toàn tổ chức xí nghiệp đánh cá, đánh tôm; mở rộng ngư trường đánh cá; tạo thêm các chủng loại và tăng thêm sản lượng thủy sản xuất khẩu. Đi đôi với bảo đảm chỉ tiêu sản lượng khai thác cá biển, chú trọng nâng sản lượng cá nuôi.

3. Xây dựng cơ bản, tiếp tục đẩy mạnh hơn nữa nhằm tạo cơ sở vật chất—kỹ thuật cho việc thực hiện quy hoạch phát triển kinh tế—xã hội—những năm tới.

Vốn đầu tư 850 triệu đồng; hướng ưu tiên theo thứ tự phát triển sản xuất nông nghiệp, công nghiệp hàng tiêu dùng—xuất khẩu, thủy sản, giao thông vận tải, văn hóa—giáo dục, nội—ngoại thương và du lịch—dịch vụ; xây thêm khách sạn. Tiếp tục đầu tư thích đáng cho xây dựng và cải tạo sửa chữa nhà ở; các công trình kỹ thuật đô thị ở các phường, thị trấn, xây dựng các huyện lỵ và các cụm kinh tế kỹ thuật—xã hội của liên xã; chú trọng việc xây dựng các đài chứa nước, cải tạo, xây dựng hệ thống đường ống nước, mạng lưới điện; tạo điều kiện tăng tỷ lệ ngôi nhà nông thôn. Thực hiện xây chen nhà trong thành phố và các trục đường lớn; xây dựng và hoàn chỉnh các tuyến đường mở rộng phía Hà Nội—Đồ Sơn, Tô Hiệu—Đà Nẵng—Đình Vũ. Hoàn thành việc nối liền đường Hoàng Diệu—Máy tơ—hoàn chỉnh trục đường vành đai phía Nam thành phố để các xe tải vào Cảng không qua nội thành.

Ngoài vốn của Trung ương và thành phố, cần mở rộng việc sử dụng các nguồn vốn tự có, tự liên kết kinh doanh để tự làm của địa phương, ngành và cơ sở theo sự quản lý chỉ đạo chung của thành phố về nguyên tắc, chính sách và quy hoạch.

Tập trung vốn, vật tư, bảo đảm tiến độ thi công một số công trình trọng điểm, trước hết là một số xí nghiệp hoặc dây chuyền sản xuất công nghiệp hàng tiêu dùng—xuất khẩu; đường điện 110 KV; nhà ở, trường học, nhà văn hóa lao động; kênh đào Cái Tráp; cải tạo sông Lấp và hệ thống công trình du lịch—dịch vụ từ cổng Cảng đến đập sông Lấp; sân bay Cát Bi.

Đồng thời thường xuyên kiểm tra, giải quyết kịp thời vốn và vật tư, chăm lo bồi dưỡng sức khỏe công nhân ở các công trình đang làm dở dang của năm 1984 và một số công trình mới ghi trong kế hoạch năm 1985.

Vận dụng thực hiện nghị quyết số 166 của Hội đồng Bộ trưởng về sắp xếp lực lượng, cải tiến tổ chức sản xuất và cơ chế quản lý trong ngành xây dựng cơ bản.

Thực hiện đúng định mức vật tư; chống tham ô lãng phí, quản lý chặt chẽ chất lượng công trình.

... Cải tạo xây dựng nhà ở và các công trình đô thị phải được chỉ đạo chặt chẽ theo quy hoạch, thống nhất vào một đầu mối, bảo đảm bền, đẹp, mỹ quan của thành phố.

4. Kinh tế đối ngoại, thực hiện theo nghị quyết số 30 của Ban thường vụ Thành ủy, đẩy mạnh cả 3 hướng kinh doanh xuất nhập khẩu, vận tải biển và du lịch—dịch vụ; tổng kim ngạch ngoại tệ chung 43—45 triệu Rúp—Đô la riêng thành phố 16 triệu Rúp—Đô la.

Vận dụng thi hành đúng, linh hoạt các chính sách giá cả, tín dụng để huy động được nhiều ngành, tất cả các huyện, quận, xã, phường làm công tác xuất khẩu; làm tốt hơn việc liên kết, liên doanh với các tỉnh để tạo thêm nhiều nguồn hàng xuất khẩu. Tiến hành ngay việc xây dựng và thực hiện quy hoạch nuôi trồng, khai

thác, sản xuất, chế biến những mặt hàng nông - hải sản và công nghiệp xuất khẩu của thành phố.

Phát triển các hình thức xuất khẩu tại chỗ, tranh thủ kiều hối để tăng thu ngoại tệ; làm thí điểm một số nhà đề bán cho kiều bào Việt Nam ở nước ngoài giúp đỡ thân nhân trong nước.

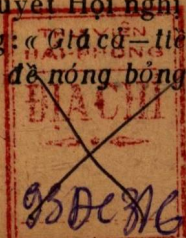
Mở rộng hơn quan hệ hợp tác kinh tế với Cam-puchia, Lào mà Trung ương cho phép; giữ vững và phát triển từng bước kinh doanh xuất nhập khẩu với các thị trường đã có đề nghị được hợp tác tiêu ngạch với vùng viễn đông Liên Xô, quan hệ thêm với một thị trường tư bản chủ nghĩa, với Ấn Độ; nghiên cứu đề nghị xây dựng đặc khu kinh tế ở thành phố tranh thủ sự đầu tư của nước ngoài.

Mở rộng và nâng cao chất lượng hoạt động du lịch ở toàn bộ khu vực Đồ Sơn; tăng các tuyến và điểm du lịch; tiếp nhận thêm khách du lịch trong nước và một phần khách nước ngoài.

Nhập khẩu khoảng 7 - 8 triệu Rúp - Đô la; tăng tỷ trọng nhập thiết bị máy móc, vật tư phục vụ sản xuất, xây dựng trước hết cho sản xuất hàng tiêu dùng - xuất khẩu, cầu đường; tính toán nhập hợp lý một số mặt hàng thiết yếu phục vụ nhu cầu tiêu dùng của nhân dân và đổi lưu xuất khẩu. 2013 00.000 737

5. Phân phối lưu thông, bảo đảm đạt yêu cầu làm chủ thị trường, loại trừ chợ đen, đầu cơ buôn lậu, Nhà nước độc quyền kinh doanh vật tư chiến lược, thống nhất quản lý lương thực và hàng hóa thiết yếu.

Ban chấp hành Đảng bộ thành phố hoàn toàn nhất trí với sự xác định của Nghị quyết Hội nghị lần thứ 7 Ban chấp hành Trung ương Đảng: « *Giả cổ - tiền lương - tài chính - tiền tệ là những vấn đề nóng bỏng liên quan*



trực tiếp đến sản xuất, kinh doanh phải được giải quyết một cách đồng bộ và khẩn trương...»; đồng thời sẽ vận dụng thi hành đúng đắn, sáng tạo Nghị quyết Hội nghị lần thứ 8 Ban chấp hành Trung ương Đảng về chuyên đề này.

Một số điểm cần nhấn mạnh:

— Kiện toàn cho được hệ thống tổ chức thương nghiệp quốc doanh và hợp tác xã mua bán **kể cả cấp thành và mạng lưới bán hàng ở phường—xã, đường phố**; phấn đấu nắm toàn bộ khâu bán buôn và 70—80% khâu bán lẻ, quản lý chặt chẽ quỹ vật tư hàng hóa của Nhà nước. Tiếp tục chấn chỉnh các chợ; sắp xếp lại các ngành hàng cùng với sắp xếp tiêu thương bằng thực hiện đồng bộ các biện pháp, *đặc biệt mở rộng hình thức hợp doanh liên doanh giữa thương nghiệp quốc doanh, hợp tác xã mua bán với tiêu thương.*

— Cải tiến mạnh mẽ phương thức kinh doanh, thực hiện văn minh thương nghiệp, *mở rộng khoản doanh thu trong thương nghiệp xã hội chủ nghĩa.*

— Khai thác mọi nguồn hàng, *đặc biệt tận dụng lợi thế có cảng và vận tải biển mở rộng hợp tác kinh doanh với các tỉnh nhất là thành phố Hồ Chí Minh, các tỉnh phía Nam, tạo khối lượng hàng lớn với nhiều chủng loại phong phú nhằm đáp ứng nhu cầu sản xuất, tiêu dùng của thành phố, yêu cầu của một số tỉnh phía Bắc.*

— Tiếp tục tổ chức hoạt động dịch vụ về hàng hóa của thủy thủ và của cán bộ, công nhân ở nước ngoài gửi về.

— Vận dụng thi hành đúng, linh hoạt điều lệ về giá của Nhà nước; quản lý thống nhất giá theo chính sách 2 giá; tiếp tục thực hiện bán giá kinh doanh thương nghiệp đối với các mặt hàng.

- Tăng thu ngân sách, kê cả nguồn thu phi hàng hóa phấn đấu bội thu, đáp ứng các yêu cầu chi.

Ngân hàng chuyên mạnh phương thức hoạt động đáp ứng yêu cầu lãnh đạo chỉ đạo các hoạt động kinh tế - xã hội của Thành ủy - Ủy ban nhân dân thành phố, bảo đảm quản lý tiền mặt; huy động tiền nhàn rỗi, dư thừa trong xã hội; tăng nhanh vòng quay vốn, nâng cao hiệu quả cho vay và sử dụng vốn.

Thực hiện các chế độ, tiêu chuẩn chi tiêu phù hợp thực tế. Kiểm tra thường xuyên việc chi tiêu tài chính, tiền mặt bảo đảm có hiệu quả. Tiết kiệm chi về hội họp, tiếp khách, Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo một số ngành có liên quan xem xét, thống nhất quy định việc huy động, đóng góp của dân ở phường, xã, trường học, bệnh viện...

6. Giao thông vận tải và bưu điện, tiếp tục thực hiện nghị quyết số 29 của Ban thường vụ Thành ủy góp phần tích cực vào chấn chỉnh tổ chức sản xuất, cải tiến quản lý, tận dụng phương tiện thiết bị của Cảng thích hợp nhằm nâng cao năng suất, chất lượng bốc xếp, thực hiện vệ sinh công nghiệp, bảo vệ hàng hóa qua Cảng.

Đưa sớm Liên hiệp công ty vận tải biển thành phố vào hoạt động. Cải tạo cảng Cửa Cấm đáp ứng yêu cầu kinh doanh vận tải biển và Bắc Nam; tổ chức tuyến tàu « chợ » Hải Phòng - Nhật Bản; thực hiện tốt việc liên doanh vận tải với tỉnh Bình Trị Thiên; xây dựng ngay đội tàu Bắc Nam từ nhỏ đến lớn (2 vạn tấn) phục vụ yêu cầu hợp tác kinh tế giữa Hải Phòng với các tỉnh phía Nam.

Làm mạnh hơn công tác cải tiến quản lý, chấn chỉnh tổ chức, sắp xếp lại lực lượng giao thông vận tải nhằm

nâng cao năng lực vận tải đáp ứng cao hơn yêu cầu vận chuyển hàng hóa và hành khách. Nhân nhanh điển hình «bến xe, đường kiều mẫu» Hải Phòng - Hà Nội ra các bến xe, tàu phà và các tuyến đường khác.

Nâng cao chất lượng hoạt động bưu điện; hoàn thành tổng đài điện thoại tự động Lạch Tray.

7. Văn hóa - giáo dục - xã hội - khoa học kỹ thuật. tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông về các mặt chính trị - tư tưởng - văn hóa - hướng nghiệp; bồi dưỡng và chăm sóc đời sống đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý; tăng thêm cơ sở vật chất - kỹ thuật cho các trường học.

Đưa nhanh tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất và đời sống, trước hết nhằm vào các ngành kinh tế mũi nhọn; tiến hành chặt chẽ công tác quản lý và đo lường tiêu chuẩn, chất lượng. Tổ chức liên kết đầy mạnh phong trào quần chúng tiến quân vào khoa học kỹ thuật. Thực hiện liên kết giữa các cơ quan quản lý, nghiên cứu và thực nghiệm khoa học kỹ thuật với các đơn vị sản xuất, hướng đi vào hoạt động có hạch toán, có hiệu quả; qua đó chăm sóc tốt hơn đời sống cán bộ khoa học kỹ thuật; có chế độ khuyến khích cán bộ khoa học kỹ thuật và công nhân giỏi nghề, những người công tác lâu dài ở huyện, xã.

Hướng các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thông tin, tuyên truyền, báo, đài... vào tăng cường công tác tư tưởng, động viên thực hiện các mục tiêu kinh tế - xã hội và an ninh quốc phòng, cổ vũ mạnh mẽ các điển hình tiên tiến về đổi mới cách làm ăn, làm ăn có hiệu quả. Nâng cao chất lượng, mỹ thuật báo Hải Phòng; sửa chữa, cải tạo hệ thống dương đài và loa truyền thanh, đưa sớm tháp truyền hình thành phố

vào hoạt động; tăng cường trang thiết bị cho nhà in; tạo điều kiện mở rộng hoạt động của nhà xuất bản.

Phát triển rộng rãi, mạnh mẽ phong trào thể dục, thể thao ở phường, xã, cơ sở, trong thanh, thiếu niên.

Củng cố mạng lưới y tế nhất là ở cơ sở; nâng cao chất lượng điều trị; phát triển y học dân tộc; đẩy mạnh phong trào vệ sinh phòng bệnh; giải quyết tốt hơn việc nuôi trồng, sản xuất và phân phối thuốc.

— Phát động và tổ chức cho được phong trào xây dựng gia đình văn hóa, nếp sống mới, giữ gìn trật tự vệ sinh, sạch đẹp đường phố đi vào nề nếp

Hạ tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên xuống 1,6%

Trong công tác thương binh xã hội, chú trọng gia đình liệt sĩ và có công với cách mạng; thương binh nặng; có biện pháp cụ thể chăm sóc những người già cả, tàn tật, cô đơn không nơi nương tựa...; *kiến quyết xóa bỏ cho được hơn 2.000 đối tượng lệ nạn xã hội vào trước tháng 5-1985.*

8. Đời sống, đối với cán bộ, công nhân, lực lượng vũ trang và công an nhân dân, cung cấp đủ, kịp thời các mặt hàng định lượng, nếu thiếu cá tăng thêm thịt lợn; định kỳ trợ cấp thêm hàng hóa trong các dịp Tết, kỷ niệm lớn; thực hiện đúng phương án cải tiến tiền lương khi có quyết định của Trung ương; giải quyết tốt hơn các điều kiện ăn, ở, vệ sinh, sinh hoạt đi lại nhất là điện, nước ở nội thành, nội thị...

Đối với nông dân, thực hiện tốt các hợp đồng 2 chiều, chính sách thu mua, thanh toán sòng phẳng; tạo điều kiện thực hiện ngói hóa, trang bị tiện nghi sinh hoạt gia đình.

Thúc đẩy mạnh mẽ việc phát triển kinh tế gia đình ở cả nội, ngoại thành để tăng thêm sản phẩm xã hội,

gắn kinh tế gia đình với lưu thông góp phần ổn định thị trường, cải thiện đời sống nhân dân lao động.

9. Quốc phòng và an ninh, xây dựng Hải Phòng thành một đơn vị chiến lược mạnh, bảo đảm đánh thắng kiểu chiến tranh phá hoại nhiều mặt của kẻ thù, chống chiến tranh xâm lấn biên giới bộ và biển.

Nâng cao chất lượng huấn luyện, diễn tập và phương án tác chiến, trình độ sẵn sàng chiến đấu của lực lượng quân sự địa phương; xây dựng lực lượng dự bị động viên thời chiến mạnh; giải quyết cơ bản vấn đề quân nhân đảo ngũ; thực hiện tốt hơn việc phối hợp các quân binh chủng đóng trên địa bàn thành phố đề cùng thực hiện nhiệm vụ xây dựng bảo vệ thành phố, xây dựng kinh tế. Hết sức hết lòng phục vụ yêu cầu chi viện biên giới trước nhất là đối với xây dựng tỉnh Quảng Ninh. Tham gia thực hiện tốt 5 hình thức làm kinh tế đặc biệt là kinh tế kết hợp với quốc phòng tham gia xây dựng các công trình trọng điểm của thành phố.

Tăng cường công tác an ninh chống mọi hoạt động gián điệp, tình báo, thám báo, bảo vệ tốt nội bộ; bảo vệ tuyệt đối an toàn các ngày lễ lớn; thực hiện tốt các chuyên đề bảo vệ kinh tế, chống địch phá hoại kinh tế, tư tưởng; bảo vệ an ninh đường sông đường biển chống địch xâm nhập, chống trốn đi nước ngoài, chống đầu cơ buôn lậu; làm giảm hẳn các vụ phạm pháp hình sự, lấy cắp tài sản xã hội chủ nghĩa, công dân, vi phạm luật lệ giao thông và tệ nạn xã hội.

III

Cải tiến chỉ đạo tổ chức thực hiện của mọi tổ chức Đảng, chính quyền, đoàn thể từ thành phố, huyện

quận, phường xã và cơ sở để thực hiện bằng được phương hướng và 9 công tác lớn đề ra trong nghị quyết này.

1. Thành ủy, Ban thường vụ Thành ủy, các ban ngành và các cấp ủy Đảng, chính quyền, đoàn thể, tổ chức tốt việc phổ biến nghiên cứu Nghị quyết Hội nghị lần thứ 7 Ban chấp hành Trung ương Đảng cùng với năm vũng nội dung cơ bản nhất là một số vấn đề chủ yếu của Nghị quyết Hội nghị lần thứ 13 Thành ủy lần này, từ đó vận dụng thi hành đúng đắn và sáng tạo; trước mắt rà soát ngay đề bổ sung nhiệm vụ công tác và điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch Nhà nước năm 1985 của cấp, ngành minh cho sát hợp với nghị quyết của Thành ủy và sự phân bổ kế hoạch của Ủy ban nhân dân thành phố.

Các cấp ủy Đảng thường xuyên lãnh đạo việc xây dựng, thực hiện kế hoạch Nhà nước; các cấp chính quyền, ban, ngành, đoàn thể phối hợp chặt chẽ gắn mọi hoạt động với thực hiện kế hoạch Nhà nước. Coi trọng đổi mới công tác kế hoạch, phát huy mạnh mẽ tinh thần tự lực tự cường, năng động trong xây dựng và thực hiện kế hoạch từ 4 nguồn khả năng.

2. Thường vụ Thành ủy và Ủy ban nhân dân thành phố ban hành, ngay và chỉ đạo ráo riết việc thực hiện các quy định cụ thể đề đổi mới cơ chế, cải tiến quản lý theo tinh thần chỉ đạo của Trung ương Đảng và Hội đồng Bộ trưởng phù hợp với thực tiễn của thành phố cùng với các cơ chế « Đảng lãnh đạo, nhân dân làm chủ, Nhà nước quản lý ».

Các cấp, các ngành tiếp tục xây dựng và tăng cường cấp huyện, quận, nhất là cấp phường và xã theo tinh thần nghị quyết của Ban chấp hành Trung ương Đảng

và của Thành ủy; chỉ đạo giải quyết những mắc mứu về mối quan hệ giữa ngành và địa phương, tạo điều kiện cho huyện, quận, xã phường và cơ sở thực hiện trách nhiệm được phân cấp, phát huy hơn nữa tính chủ động, sáng tạo trong đổi mới cơ chế quản lý kinh tế, thực hiện kế hoạch Nhà nước đề vừa tự cân đối được nhu cầu sản xuất đời sống trên địa bàn của mình, vừa đóng góp thỏa đáng với cấp trên. Cũng cố ban xây dựng huyện và giao thêm trách nhiệm theo đổi xây dựng quận.

Triệt để tuân thủ pháp chế xã hội chủ nghĩa trong quản lý kinh tế—xã hội; thực hiện nghiêm ngặt tiết kiệm trong sản xuất và tiêu dùng; thực hiện đúng hệ thống định mức kinh tế—kỹ thuật nhất là các định mức về năng lượng, vật tư; quản lý chặt chẽ giá thành, phí lưu thông; tích cực chống tham ô, lãng phí hư hao mất mát...

Tiếp tục tăng cường công tác tổ chức xây dựng và bảo vệ Đảng, kết hợp chặt chẽ công tác tư tưởng, tổ chức và kiểm tra, hướng mạnh vào thúc đẩy cải tiến cơ chế quản lý kinh tế, chuyển hẳn từ lối quản lý hành chính bao cấp sang hạch toán kinh tế, kinh doanh xã hội chủ nghĩa, thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ chính trị, 4 mục tiêu kinh tế—xã hội của thành phố.

— Công tác tư tưởng hướng vào giáo dục động viên mọi tầng lớp nâng cao lòng tự hào, tinh thần lạc quan phấn khởi, tin tưởng, đề cao trách nhiệm phát huy ý chí tự lực tự cường, thống nhất tư tưởng và hành động, thi hành nghiêm chỉnh, sáng tạo các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương Đảng, của Thành ủy—Thường vụ Thành ủy; cổ vũ mạnh mẽ phong trào học và làm theo các mô hình tiên tiến; đấu tranh chống các hiện tượng tiêu cực trong đời sống kinh

tế - xã hội: bồi dưỡng xây dựng lối sống trong sạch, cần kiệm giản dị văn minh, chống lối sống xa hoa, đồi trụy, chạy theo đồng tiền, mê tín dị đoan.

Các lớp của các khóa học trường Đảng, đoàn thể... cần tổ chức nghiên cứu các nghị quyết của Đảng cùng với kinh nghiệm của các mô hình tiên tiến.

- Công tác tổ chức cán bộ phải bám sát, đáp ứng nhanh các yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chính trị - kinh tế năm 1985 và chuẩn bị nhân sự cho Đại hội Đảng các cấp và thành phố.

Thông qua bầu cử Hội đồng nhân dân, sắp xếp xong bộ máy chính quyền thành phố; thông qua Đại hội cơ sở kiện toàn một bước bộ máy lãnh đạo cấp cơ sở. Kiện toàn các ban của Thành ủy và một số ngành của thành phố; tổ chức nào trùng lặp thì bỏ hẳn hoặc sáp nhập; giảm bớt biên chế.

Tiếp tục rà soát đội ngũ cán bộ; tiến hành khẩn trương việc điều chỉnh sắp xếp cán bộ, trước hết ở một số ngành kinh tế, văn hóa, xã hội trọng yếu, một số quận, huyện và cơ sở sản xuất - kinh doanh quan trọng. Vừa tiến hành đào tạo, bồi dưỡng, vừa thông qua thực tế để mạnh dạn sử dụng để bạt cán bộ có tầm nhìn xa, luôn luôn có suy nghĩ mới, cách làm ăn mới thích hợp với cơ chế quản lý kinh tế mới, mang lại hiệu quả cao; kiên quyết thay thế những cán bộ bảo thủ trì trệ, thiếu năng lực, kém phẩm chất.

- Gắn công tác kiểm tra việc chấp hành các nghị quyết chỉ thị của Đảng với kiểm tra đảng viên vi phạm kỷ luật, phát hiện và ngăn ngừa kịp thời các sai lầm khuyết điểm của cán bộ đảng viên. Xử lý nhanh, dứt điểm những vụ việc sai lầm và thu khiếu tố; kết luận rõ sai đúng để bảo đảm kỷ luật nghiêm minh đồng

thời khuyến khích tinh thần chủ động sáng tạo, dám làm và mạnh dạn làm của cán bộ đảng viên.

4. Thường xuyên tăng cường lãnh đạo công tác dân vận, hướng vào thực hiện cơ chế phát huy quyền làm chủ tập thể của nhân dân lao động; tổ chức phát động mạnh mẽ, đồng đều liên tục phong trào thi đua lao động sản xuất, tiết kiệm, xây dựng gia đình văn hóa mới, nếp sống mới, giữ gìn an ninh trật tự, bảo vệ Tổ quốc. Coi trọng công tác vận động thanh thiếu niên.

5. Tiếp tục cải tiến cách làm việc của các cấp ủy Đảng, chính quyền, đoàn thể theo quy chế; giữ vững và nâng cao chất lượng sinh hoạt tập thể; giảm bớt hội họp thực hiện nghiêm ngặt chế độ thông tin 2 chiều, bảo đảm chất lượng, trung thực, chính xác, kịp thời; thực hiện thường xuyên chế độ kiểm tra, kiểm soát từ cơ sở và từ trên xuống, chế độ giám sát của quần chúng; nhanh chóng phát hiện nhân rộng các điển hình tiên tiến, và uốn nắn khắc phục những khuyết điểm, thiếu sót; phát huy mạnh mẽ, những nhân tố mới tích cực, vững vàng, vươn lên mạnh mẽ kiên quyết chống địch phá hoại, phần tử xấu, bảo thủ trì trệ, dốt nát và ghen tỵ đố kỵ.

Thành ủy và Thường vụ Thành ủy có chương trình cụ thể đề bàn và ra nghị quyết tiếp những vấn đề lớn, mới gắn với kiểm tra chỉ đạo thi hành các nghị quyết đã ban hành. Phát huy ưu điểm của năm vừa qua, Ủy ban nhân dân thành phố cần kịp thời thể chế hóa các nghị quyết chỉ thị và tổ chức thi hành khẩn trương, triệt để các chủ trương chỉ đạo từng thời kỳ và một số công việc lớn của Thành ủy, Thường vụ Thành ủy.

6. Tổ chức trọng thể các ngày lễ lớn năm 1985 có hiệu quả thiết thực về chính trị và kinh tế.

Tích cực chuẩn bị cho việc tổ chức Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ IX và Đại hội Đảng bộ các cấp vào năm 1986.

T/M BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ

Bí thư

Đã ký: Đoàn Duy Thành

Phụ trách bản thảo và sửa bản in. **VŨ LỘC THÀNH**

In 1.260 cuốn, khổ 13×19, tại xí nghiệp In Hải Phòng.

Số xuất bản 1 ĐX/HP. Số in 421

In xong và nộp lưu chiểu tháng 1-1985